

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 06/2026/HĐMBTP

*V/v Cung cấp lương thực, thực phẩm tươi, rau củ quả cho học sinh nội trú
năm học: 2026-2027*

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

*Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm
2005 của Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các Văn bản
hướng dẫn thi hành Luật;*

*Căn cứ vào Luật số 55/2010/QH12 ngày 17/06/2010 ban hành về “Luật
An toàn thực phẩm”;*

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 8 năm 2026 tại Văn phòng Trường PTDTNT
THCS Minh Long, chúng tôi gồm:

**ĐẠI DIỆN BÊN MUA (BÊN A): TRƯỜNG PTDTNT THCS MINH
LONG.**

Bà: **Trần Thị Ngọc Lệ**

Chức vụ: **Hiệu trưởng**

Địa chỉ: - Thôn Long Hiệp, xã Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi.

Mã số thuế: 4300469960

**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN (BÊN B): HỘ KINH DOANH THỰC PHẨM
THUYỀN LƯU**

Bà: **Nguyễn Thị Thuỳ Lưu**

Chức vụ: Chủ hộ kinh doanh

Số CCCD: 049180014825, cấp ngày 16/08/2021 tại Cục cảnh sát.

Địa chỉ: Thôn Đề An, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.

Mã số thuế: 049180014825

Điện thoại: 0339740492

Hai bên cùng nhau thoả thuận ký kết hợp đồng mua bán thực phẩm với
các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng

- Đối tượng hợp đồng: Bên B nhận cung cấp cho Bên A các loại thực phẩm
đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm với chủng loại, số
lượng và giá cả theo **Phụ lục** kèm theo Hợp đồng này, cụ thể như sau:

+ Gạo, đỗ, lạc: Thơm, mới, không bị nhiễm các loại hoá chất, không ẩm
mốc, mối mọt, có màu lạ...;

+ Thịt lợn, thịt gà, thịt vịt, thịt bò, thủy hải sản (tôm, cá, ngao..), xương lợn, các sản phẩm qua chế biến (giò, chả, xúc xích)...: Luôn cung cấp hàng mới trong ngày, sạch, tươi ngon; không có mùi lạ, màu lạ;

+ Trứng: To đều, không bị hỏng, ung hoặc dập vỡ.

+ Rau, củ, quả: Tươi ngon; không bị nhiễm các loại hoá chất, thuốc trừ sâu; không dập nát, nấm mốc, có mùi lạ;

- Tổng giá trị hợp đồng là: 40.000 đồng/ngày/học sinh ăn thực tế hằng ngày (theo lịch học của trường)

Giá trị trên đã gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí giao hàng và các chi phí khác có liên quan. Giá của hợp đồng sẽ thay đổi theo giá thị trường.

Điều 2: Phương thức giao – nhận, vận chuyển

- Bên B có trách nhiệm cung cấp và giao hàng đúng đủ chủng loại, số lượng hàng hóa cho Bên A vào 06-07 giờ sáng các ngày được ấn định tại sổ giao nhận thực phẩm hàng ngày đã lập (*kèm theo*) (kể cả ngày lễ, tết, thứ bảy, chủ nhật).

- Hàng hóa khi giao phải được Bên B phân chia sẵn từng loại và số lượng tương ứng được đặt hàng tại sổ giao – nhận thực phẩm.

- Giao hàng trực tiếp tại Bếp ăn Trường PTDTNT THCS Minh Long, Thôn Long Hiệp, xã Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi).

Điều 3: Thời gian thực hiện hợp đồng

Bên B cung cấp và giao thực phẩm cho Bên A trong thời gian từ ngày 03 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2027.

Điều 4: Phương thức và thời hạn thanh toán

- Phương thức thanh toán: Tiền mặt

- Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán 100% tổng giá trị hợp đồng cho Bên B sau khi Bên A nhận đầy đủ các hồ sơ thanh toán bao gồm: Phiếu giao - nhận hàng hóa từng lần giao hàng hoặc sổ giao nhận thực phẩm, Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng; và Hóa đơn tài chính theo quy định của Nhà nước.

Điều 5: Quyền hạn và trách nhiệm của Bên A

5.1. Quyền hạn

- Được cung cấp đầy đủ thông tin trung thực về an toàn thực phẩm;

- Có quyền chấm dứt hợp đồng trước hạn không phải bồi thường nếu Bên B liên tiếp 03 lần không cung cấp thực phẩm theo đúng yêu cầu về chủng loại, số lượng và chất lượng đã thỏa thuận trong hợp đồng;

- Có quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hoặc được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

5.2. Trách nhiệm

- Thanh toán đủ cho Bên B theo đúng cam kết tại Điều 4 của hợp đồng;
- Kiểm tra và giám sát số lượng, chất lượng thực phẩm mà Bên B cung cấp trước khi hai bên ký phiếu giao - nhận thực phẩm.

Điều 6: Quyền hạn và trách nhiệm của Bên B

6.1. Quyền hạn

- Được Bên A thanh toán đủ theo đúng cam kết tại Điều 4 của hợp đồng;

6.2. Trách nhiệm

- Cung cấp cho Bên A đầy đủ các hồ sơ như sau: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và bản cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Cung cấp đầy đủ số lượng thực phẩm và giao hàng đúng thời gian mà Bên A yêu cầu. Nếu không có thực phẩm, Bên B phải báo trước 3 ngày;

- Bồi thường thiệt hại (100% kinh phí bồi thường, xét nghiệm, khám chữa bệnh, phục hồi sức khỏe...; kinh phí thanh, điều tra) cho Bên A và chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định của pháp luật nếu Bên B cung cấp thực phẩm không đảm bảo chất lượng đã cam kết tại Điều 1 của hợp đồng; hoặc khi Bên A phát sinh sự cố về an toàn thực phẩm như ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm hoặc các tình huống khác mà cơ quan có thẩm quyền xác định nguyên nhân do sử dụng thực phẩm Bên B đã cung cấp gây ra;

- Thông báo bằng văn bản cho Bên A nắm được thông tin về người giao hàng của Bên B;

- Cung cấp hóa đơn tài chính theo đúng quy định pháp luật cho Bên A làm căn cứ thanh toán.

Điều 7: Giải quyết vi phạm hợp đồng

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thỏa thuận trên, không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng khi không có lý do chính đáng.

Bên nào không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng trước hạn mà **không có lý do chính đáng thì sẽ bị phạt số tiền bằng 2% giá trị hợp đồng**. Nếu trách nhiệm bồi thường lớn hơn số tiền nói trên thì bên gây thiệt hại phải bồi thường bằng tài sản khác để đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình.

Điều 8: Điều khoản chung:

Trong trường hợp phát sinh thêm nội dung công việc hoặc một bên muốn sửa đổi các điều khoản trong hợp đồng thì phải thông báo cho bên còn lại biết trước ít nhất 02 ngày và cùng nhau thoả thuận ký phụ lục bổ sung cho hợp đồng này. Các phụ lục hợp đồng (nếu có) là văn bản không thể tách rời và có hiệu lực pháp lý như các điều khoản của hợp đồng này.

Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được hai bên giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể tự thương lượng, hòa giải thì sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng và mọi chi phí giải quyết do bên thua kiện chịu.

Hợp đồng này được lập thành 03 bản bằng Tiếng Việt có hiệu lực kể từ ngày ký, Bên A giữ 02 bản và Bên B giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Ngọc Lệ

ĐẠI DIỆN BÊN B



Nguyễn Thị Thuỳ Lưu

QUẢNG

PHỤ LỤC:

Danh mục hàng hóa và giá trị hợp đồng

(Kèm theo Hợp đồng mua bán số 06/2026/HĐMBTP-DTNT ngày 28/08/2026
giữa Trường PTDTNT THCS Minh Long và Hộ kinh doanh Thùy Lưu)

TT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Thịt Lợn Đùi	Kg	1	120,000	120,000
2	Thịt Bò đùi	Kg	1	236,000	236,000
3	Xương quày	Kg	1	100,000	100,000
4	Xương sườn heo	Kg	1	150,000	150,000
5	Gà làm sẵn	Kg	1	110,000	110,000
6	Vịt làm sẵn	Con	1	235,000	235,000
7	Đường NaSu	Kg	1	27,000	27,000
8	Dầu ăn đậu nành 2L	Can	1	112,000	112,000
9	Me	Chai	1	17,000	17,000
10	Muối Bột canh	Bịch	1	5,000	5,000
11	Bột ngọt	Kg	1	65,000	65,000
12	Hạt nêm	Kg	1	57,000	57,000
13	Nước mắm Đệ Nhị 1L	Kg	1	20,000	20,000
14	Nước rửa chén sunlight 3,6kg	Can	1	118,000	118,000
15	Nước lau sàn sunlight can 3,6kg	Can	1	87,000	87,000
16	Hành tây	Kg	1	15,000	15,000
17	Cà rốt	Kg	1	15,000	15,000
18	Dưa leo	Kg	1	15,000	15,000
19	Khám	Kg	1	25,000	25,000
20	Cải chua	Kg	1	20,000	20,000
21	Búp lơ	Kg	1	39,000	39,000
22	Giá	Kg	1	10,000	10,000
23	Su	Kg	1	12,000	12,000
24	Sú	Kg	1	10,000	10,000
25	Sả	Kg	1	15,000	15,000
26	Cải	Kg	1	25,000	25,000
27	Cà chua	Kg	1	20,000	20,000
28	Muróp	Kg	1	20,000	20,000
29	Bí đỏ	Kg	1	12,000	12,000



30	Cà chua	Kg	1	20,000	20,000
31	Đậu ve	Kg	1	25,000	25,000
32	Rau thơm	Kg	1	20,000	20,000
33	Diếp cá	Kg	1	15,000	15,000
34	Sà lách	Kg	1	25,000	25,000
35	Tôm lớn	Kg	1	170,000	170,000
36	Mực ống	Kg	1	160,000	160,000
37	Cá ba sa	Kg	1	58,000	58,000
38	Cá nục		1	70,000	70,000
39	Chả cá	Kg	1	120,000	120,000
40	Trứng vịt	Chục	1	45,000	45,000
41	Trứng gà	Vĩ	1	80,000	80,000
42	Hũ tiêu Nam vang	Thùng	1	280,000	280,000
43	Mì Hào hảo	Thùng	1	130,000	130,000
	Tổng cộng			2.930.000	2.930.000

(Bằng chữ: Hai triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng chẵn.)

(Chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí giao hàng và các chi phí khác có liên quan)

Danh sách này có 43 danh mục hàng hóa.

